

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” của Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung chính sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Quán triệt, triển khai kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Xác định tiếp cận pháp luật không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm chủ động của mỗi người dân để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân theo pháp luật, sử dụng pháp luật của người dân để thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp, hình thành thói quen, văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thành việc rà soát, đề xuất chính sách, thể chế liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi, phù hợp với từng giai đoạn;

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;

c) Đảm bảo các điều kiện để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận pháp luật.

III. PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Quyết định này triển khai thực hiện đề án Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân của Bộ Giao thông vận tải.

2. Thời gian thực hiện từ năm 2023 - 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật về giao thông vận tải của người dân

a) Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật về giao thông vận tải đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật về giao thông vận tải của người dân

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Cơ quan phối hợp: Báo Giao thông, Tạp chí Giao thông vận tải, Trung tâm Công nghệ thông tin.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, tình hình thực hiện, sử dụng pháp luật về giao thông vận tải trong thực tiễn của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải

Cơ quan thực hiện: Các Cục thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng,...

Cơ quan thực hiện: Các Vụ, Cục thuộc Bộ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

d) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến Bộ Giao thông vận tải nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật về giao thông vận tải của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông vận tải

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

e) Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật về giao thông vận tải; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật về giao thông vận tải của người dân

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

a) Nâng cao nhận thức về công tác thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

b) Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật về giao thông vận tải, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở

Cơ quan thực hiện: Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Các Cục thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

c) Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật về giao thông vận tải, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

d) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu. Xây dựng, ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Giao thông vận tải ban hành và tham mưu ban hành theo quy định

Cơ quan thực hiện: Các Vụ, Cục thuộc Bộ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

đ) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật về giao thông vận tải của người dân

Cơ quan thực hiện: Các Vụ, Cục thuộc Bộ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

3. Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao

Cơ quan thực hiện: Các Cục thuộc Bộ, Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin.

Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm

a) Căn cứ vào Kế hoạch này, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hiệu quả, thiết thực và phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, đơn vị.

b) Tổ chức đánh giá tình hình, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm (nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm) và báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu), gửi về Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Pháp chế) để tổng hợp, theo dõi.

2. Vụ Pháp chế có trách nhiệm

a) Theo dõi, đôn đốc tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này.

b) Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp khi có yêu cầu.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ khác.

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thắng